TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BM** **TỈNH VL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 53/2022/QĐST-DS *BM, ngày 19 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn là bà TTTđã có đơn tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn không có yêu cầu phản tố.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 64/2022/TLST-DS, ngày 25 tháng 4 năm 2022 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay" giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **TTT**, sinh năm 1965; Địa chỉ: Số 11, đường Hùng Vương, phường 1, thành phố Vl, tỉnh Vl.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **NVX**, sinh năm 1957; Địa chỉ: Số 11, đường Hùng Vương, phường 1, thành phố Vl, tỉnh Vl (Theo văn bản ủy quyền đề ngày 15/4/2022).

- *Bị đơn:*

(1). Anh **THP**, sinh năm 1984; Địa chỉ: 3356, Khóm 2, phường TP, thị xã BM, tỉnh Vl;

(2). Anh **N L D A**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp Mỹ Thạnh C, xã M T, huyện BT, tỉnh Vl.

Người làm chứng: Bà **L T T** H, sinh năm 1962; Địa chỉ: Ấp Mỹ Thạnh C, xã M T, huyện BT, tỉnh Vl.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Bà TTTđược quyền khởi kiện lại khi có yêu cầu.

2.1. Về án phí: Hoàn trả lại bà TTTsố tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.613.000đồng (*Năm mươi bảy triệu sáu trăm mười ba nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0012570 ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã BM.

2.2. Về chi phí giám định: Số tiền 8.565.600 đồng (*Tám triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn sáu trăm đồng*) buộc bà TTTphải chịu. Do anh THP đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng trước nên buộc bà bà TTTphải nộp số tiền 8.565.600 đồng (*Tám triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn sáu trăm đồng*) để hoàn trả cho anh THP.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Vl (PKTNV&THA): 01;
- VKSND thị xã BM: 01;
- CCTHADS thị xã BM: 01;
- Các đương sự: 02;
- Lưu VP, lưu HS.

THẨM PHÁN

NTLT